

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HS-ST

Ngày: 10-4-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Lắm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Đào;

2. Bà Lâm Thị Tội.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Liêm – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Chí Dũng - Kiểm sát viên;

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Võ Nhựt H;** giới tính: Nam; sinh ngày 12 tháng 4 năm 2004, tại tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở hiện nay: ấp Tr, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm mướn. Trình độ học vấn: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có. Con ông Võ Thành N, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Kim Đ, sinh năm 1982; Cùng cư trú: ấp Tr, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo tại ngoại.

**2. Họ và tên: Nguyễn Thành L;** giới tính: Nam; sinh ngày 17 tháng 8 năm 1988, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 4, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở hiện nay: Khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: làm mướn. Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có. Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1948 và bà Trần Thị S, sinh năm 1956; Cùng cư trú: Khu phố 4, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vợ Phan Thị Mỹ H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo tại ngoại.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Trần Thị L, sinh năm 1949 (đã chết).

Người đại hợp pháp của bị hại: Chị Trần Ái Mỹ C, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 07 giờ, ngày 27/9/2023, Nguyễn Thành L kêu Võ Nhựt H điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 61L8-0331 của bị cáo L chở dây cáp quang đến Khu công nghiệp Phước Đông thuộc huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh để thi công đường dây cáp quang internet trong Khu công nghiệp cho Trung tâm viễn thông huyện Gò Dầu. Lúc này, bị cáo H nói không có giấy phép lái xe mô tô ba bánh, nhưng L vẫn kêu H điều khiển xe. H điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 61L8-0331 chở anh Dương Tấn Hải ngồi ở thùng xe cùng dây cáp quang đi trên đường 784 hướng từ xã Chà Là đến xã Cầu Khởi, huyện Dương Minh Châu. Khi đến khu vực trụ điện số 23B thuộc ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, H điều khiển xe vượt bên trái xe đạp điện do bà Trần Thị L, sinh năm 1949 đang điều khiển chở lồng chim đang lưu thông cùng chiều phía trước thì phần mặt trước thùng xe bên phải của xe mô tô ba bánh va chạm vào mặt sau bên trái lồng chim trên xe đạp điện làm xe đạp điện và bà L ngã xuống đường, sau đó bà L được đưa đi cấp cứu nhưng đã chết.

Kết luận giám định tử thi số 1504 ngày 04/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Thị L là do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 1518 ngày 08/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu máu ghi thu của Võ Nhựt H và Trần Thị L không có nồng độ cồn trong máu.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 27/9/2023 của Công an xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu đối với Võ Nhựt H thể hiện: Âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số 50 ngày 29/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận đối với xe mô tô ba bánh biển số 61L8-0331: Số khung và số máy đã bị đục xóa không xác định được số nguyên thủy.

Công văn số 1458 ngày 08/11/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh xác định: Võ Nhựt H hiện tại không có dữ liệu giấy phép lái xe trên hệ thống phần mềm quản lý giấy phép lái xe toàn quốc của Bộ Giao thông vận tải.

Công văn số 40 ngày 15/12/2023 của Trung tâm Đăng kiểm 7001S thuộc Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh thể hiện: Xe mô tô ba bánh là phương tiện không thuộc đối tượng kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Công văn số 1381 ngày 17/11/2023 của Phòng PC08 thuộc Công an tỉnh Tây Ninh thể hiện: Đối với xe mô tô ba bánh đã đăng ký trước khi có Nghị quyết số 05/2008/NQ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ đối với việc quản lý xe cơ giới ba bánh, xe thô sơ ba, bốn bánh thì được phép lưu thông theo quy định. Tra cứu dữ liệu

trên hệ thống đăng ký xe mô tô biển số 61L8-0331 do Hồ Thanh Sang đứng tên đăng ký sở hữu vào ngày 31/3/2008.

Vật chứng vụ án: Đang tạm giữ xe mô tô ba bánh biển số 61L8-033 của bị cáo Nguyễn Thành L;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H và bị cáo L đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho gia đình của bà L. Đại diện hợp pháp của bà L có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại - chị Trần Ái Mỹ C xác nhận đã nhận tiền bồi thường của hai bị cáo tổng cộng 50.000.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường thêm; chị thay mặt gia đình xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại cáo trạng số 23/CT-VKSDMC ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ Nhựt H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Nhựt H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Nhựt H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Áp dụng khoản 1 Điều 264; điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật;

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đã bồi thường xong;

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát;

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Bị cáo Nguyễn Thành L biết rõ bị cáo Võ Nhựt H là người không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo L có hành vi giao xe mô tô ba bánh biển số 61L8-0331 cho bị cáo H điều khiển. Vào khoảng 07 giờ ngày 27/9/2023, tại khu vực ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; bị cáo H điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 61L8-0331 vượt thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn nên va chạm vào xe đạp điện do bà Trần Thị L điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước, làm bà L ngã xuống đường chết do chấn thương sọ não. Diễn biến hành vi của các bị cáo thực hiện và vật chứng bị thu giữ như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo Võ Nhựt H và Nguyễn Thành L là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm khoản 9, 10, 11, 23 Điều 8, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng của người khác, xâm phạm an toàn công cộng và hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Võ Nhựt H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, với tình tiết “a. Không có giấy phép lái xe theo quy định”; bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự, với tình tiết “a. Làm chết người”.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Riêng bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy bị cáo Võ Nhật H, bị cáo Nguyễn Thành L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội; trong đó bị cáo H có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, xét xử cho bị cáo được hưởng án treo cũng có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và góp phần phòng chống tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp:

[8.1.] Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo L 01 xe mô tô ba bánh biển số 61L8-0331; số khung, số máy đã bị xóa;

[8.2.] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Võ Nhật H và bị cáo Nguyễn Thành L đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tình tiết, nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Mỗi bị cáo Võ Nhật H, Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh và hình phạt:**

1.1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Nhật H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Võ Nhật H **03 (ba) năm** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/4/2024).

Giao bị cáo Võ Nhật H cho Ủy ban nhân dân xã Trường Hoà, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách bị cáo Võ Nhật H thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

1.2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L **02 (hai) năm** cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thành L cho Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát giáo dục.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 100 của Luật thi hành án Hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

**2. Biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành L 01 xe mô tô ba bánh biển số 61L8-0331; số khung, số máy đã bị xoá; (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu*);

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc mỗi bị cáo Võ Nhật H, Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí.

**4. Quyền kháng cáo:** Báo cho những người tham gia tố tụng có mặt biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

**5. Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện DMC;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS huyện DMC;
- THAHS
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Văn Lắm**